

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH THẠNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 100/2020/HSST
Ngày 14 tháng 8 năm 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:
Các Hội thẩm nhân dân:*

**Ông Vũ Ngọc Hoan
Ông Nguyễn Lương Quân
Bà Nguyễn Kim Yến**

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: **Ông Lê Huy Khang** – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: **Ông Trần Quang Minh** – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS, ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

1. T Q T; Giới tính: Nam; Sinh ngày 10/02/1974 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Sửa xe; Nơi cư trú: 300/114 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông Nguyễn Văn Sáu và bà Trần Thị Sanh; Hoàn cảnh gia đình: Có vợ N H T, có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án: Ngày 10/4/2017, bị Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, thời hạn tù từ ngày 10/5/2016, ra tù ngày 10/11/2017. Đã nộp án phí ngày 10/3/2020. Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/9/1999, bị Tòa án nhân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù từ ngày 04/3/1999. Ngày 27/12/2013, bị Tòa án nhân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày 23/8/2013; Tạm giam ngày 06/01/2020 (có mặt).

2. N H T; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 07/12/1973 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Nội trợ; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 178/6 Xô Viết Nghệ Tĩnh,

phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi ở: 300/114 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông: Lê Kim Hoàng và bà Nguyễn Ngọc Lan; Hoàn cảnh gia đình: Có chồng là T Q T; có 02 con, lớn sinh năm 1997, nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giam ngày 06/01/2020 (có mặt).

3. V T C; Giới tính: Nam; Sinh ngày 12/11/1975 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Nghề nghiệp: Xe ôm; Nơi cư trú: 1025/44G Cách Mạng Tháng Tám, phường 7, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh; Con ông Võ Văn T và bà Lâm Thị Tuyết Sương; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 17/7/2015, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, thời hạn 20 tháng; Tạm giam ngày 06/01/2020 (có mặt).

- Những người tham gia tố tụng:

+ *Người có quyền, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Nguyễn Hùng Vũ

Địa chỉ: 202/2 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN THẤY

Các bị cáo bị Viện Kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào lúc 19 giờ ngày 06/01/2020, tại trước nhà số 608 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, Công an quận Bình Thạnh phát hiện V T C điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-608.41 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi áo khoác trước ngực phải C đang mặc 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. C khai nhận đây là ma túy đá do C mua của vợ chồng T Q T và N H T tại địa chỉ số 300/114 Xô Viết Nghệ Tĩnh, Phường 21 quận Bình Thạnh và cất giấu nhằm mục đích sử dụng (bút lục: 82-83).

Đến 19 giờ 50 cùng ngày, tại trước nhà số 538Bis Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 25, quận Bình Thạnh, Công an quận Bình Thạnh phát hiện Nguyễn Hùng Vũ điều khiển xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59S1-513.59 chở T có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra thì phát hiện trong túi quần trước bên phải T đang mặc 01 bao thuốc lá hiệu “555” bên trong có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. T khai nhận đây là ma túy đá nên lực lượng Công an mời T, Vũ về trụ sở để làm rõ (bút lục: 87-88).

Khoảng 22 giờ cùng ngày, Công an quận Bình Thạnh tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của T Q T tại nhà số 300/114 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21, quận Bình Thạnh. Đồng thời, mời Th về trụ sở để làm rõ về hành vi bán ma túy cho C. Quá trình khám xét đã phát hiện và thu giữ 01 hộp gỗ bọc da màu đen tại phòng khách, bên trong có các vật chứng liên quan đến hoạt động mua bán trái phép ma túy, gồm:

- 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu.

- 01 gói nylon có in chữ “SANG PHARMA MENARJINI”, bên trong có 01 gói nylon chứa chất bột màu trắng.

- 01 cân điện tử, 20 gói nylon vuốt mép viền đỏ không chứa gì, 02 ống hút nhựa trắng cắt xéo 01 đầu, 01 ống hút nhựa trắng, 02 cây kéo, 01 hộp quẹt là công cụ, phương tiện phân chia ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, T Q T, V T C và N H T khai nhận như sau:

T Q T thừa nhận hoạt động mua bán trái phép ma túy từ khoảng tháng 12/2019 đến khi bị bắt. T mua ma túy từ đối tượng tên Hùng (không rõ lai lịch và địa chỉ, sử dụng số điện thoại 0906306402). T đã mua của Hùng 02 hộp ma túy đá với giá 8.000.000 đồng và 01 gói ma túy khay với giá 1.000.000 đồng, mang về cất giấu trong hộp gỗ bọc da màu đen tại phòng khách, rồi dùng cân điện tử, ống hút cắt chéo một đầu, gói nylon không để chia nhỏ bán lại kiếm lời. Khách mua ma túy thì đến nhà của T tại số 300/114 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường 21 quận Bình Thạnh gặp T để mua, ai mua bao nhiêu thì T cân bán bấy nhiêu. Nếu bán hết số ma túy trên thì T sẽ thu lời khoảng 3.000.000 đồng. Sau khi mua ma túy về thì T mới chỉ phân nhỏ và bán cho C 01 gói giá 200.000 đồng vào khoảng tháng 12/2019. Khoảng 18 giờ 30 phút ngày 06/01/2020, C đến nhà T để mua ma túy sử dụng, T mở cửa cho C vô nhà. Lúc này, T muốn đi vệ sinh nên T nhờ vợ là Th lấy gói ma túy đá giá 200.000 đồng do T đã chia nhỏ sẵn bán cho C. Sau đó, T bận đi vệ sinh nên không biết Th có lấy tiền mua ma túy của C không. Bán số ma túy này cho C thì T thu lời được 20.000 đồng. Đối với số ma túy của T để trong bao thuốc lá hiệu “555” bị Công an phát hiện, thu giữ là T mang theo để bán nếu có con nghiện hỏi mua. Vũ không biết T có mang theo ma túy.

V T C khai vào ngày 06/01/2020, có đối tượng tên Vũ (không rõ lai lịch) nhờ C đến nhà T để mua 200.000 đồng tiền ma túy đá. Khi tới nơi, T mở cửa rồi nhờ Th đưa ma túy cho C, còn T bỏ đi đâu không rõ. C nói Th bán cho Vũ 01 gói ma túy đá giá 200.000 đồng rồi C gọi điện thoại để Th nói chuyện với Vũ. Sau khi nói chuyện điện thoại với Vũ xong, Th đưa ma túy cho C. C cất gói ma túy vào túi áo khoác rồi đi về mà không đưa tiền. C đem theo gói ma túy đá đi đến trước nhà số 608 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và mời về làm việc. C không biết Th và Vũ trao đổi giao dịch tiền bạc như thế nào. C không góp tiền với Vũ để mua ma túy mà Vũ bỏ tiền còn C bỏ công đi mua về rồi sử dụng chung. Ngoài lần này ra, C có một lần gặp T để mua giúp Vũ 200.000 đồng tiền ma túy đá vào khoảng tháng 12/2019.

Quá trình làm việc ban đầu, N H T thừa nhận biết T có hoạt động mua bán ma túy tại nhà. Ngày 06/01/2020, T nhờ Th đưa ma túy cho C và Th đồng ý. Đây là lần đầu tiên Th giúp T bán ma túy. Sau đó, Th thay đổi lời khai. Th khai không biết T có hoạt động bán ma túy và Th không bán ma túy cho C vào ngày 06/01/2020.

Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh có kết luận giám định số 158 ngày 14/01/2020, kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T và hình dấu Công an phường 21, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0148g, loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T và hình dấu Công an phường 21, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,9219g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T, Nguyễn Hùng Vũ (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường 25, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0357g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên V T C và hình dấu Công an phường 22, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2670g, loại Methamphetamine.

Vật chứng:

- 04 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 158/2020 – Bình Thạnh (đánh thứ tự từ G1-G4) và các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tấn Dũng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định.

Thu giữ của T Q T: 01 bao thuốc lá hiệu “555”; 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen xám. T khai sử dụng để liên lạc với gia đình, bạn bè và hoạt động mua bán ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh; 01 hộp gỗ bọc da màu đen, 01 túi vải màu da beo, 20 gói nylon vuốt mép viền đỏ không chứa gì, 02 ống hút nhựa trắng cắt xéo 01 đầu, 01 ống hút nhựa trắng, 02 cây kéo, 01 hộp quẹt, 01 cân điện tử, 01 bình hút ma túy đá; Số tiền 200.000 đồng.

Thu giữ của N H T: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng và 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng.

Thu giữ của V T C: 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0385258823; 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-608.41, số khung RLCUG0610HY530286, số máy G3D4E-553777, do C đứng tên chủ sở hữu. Xe này C dùng để chạy xe ôm Grab và đi mua ma túy.

Thu giữ của Nguyễn Hùng Vũ: 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59S1-513.59, số khung RLCN1DB10CY-039576, số máy 1DB1-039584, do ông Trần Lê Anh Khoa đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết ông Khoa không có mặt tại nơi cư trú, hiện không rõ đi đâu. Vũ khai mua xe này từ tháng 01/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên từ ngày 25/3/2020 nhưng đến nay chưa có ai đến tranh chấp.

Tại bản cáo trạng số 78/CTr-VKSBTh ngày 24/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân Quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo T Q T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i, q khoản 2 Điều 251; bị cáo N H T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251, và bị cáo Võ Trường Chính về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa sơ phẩm, Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố trình bày quan điểm của Viện Kiểm sát đối với vụ án, sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị mức án đối với bị cáo T Q T 12 đến 13 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và phạt bổ sung bị cáo 20 triệu đồng; bị cáo N H T từ 02 đến 03 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo V T C từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Kiểm Sát viên, bị cáo không ai có ý kiến gì thêm đối với quyết định truy tố của Viện Kiểm sát.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng;

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên trong quá trình Điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận như sau:

Bị cáo T Q T khai: Bị cáo mua 02 lần ma túy của người không rõ lai lịch, tổng cộng 08 triệu đồng, đem về dùng dụng cụ phân nhỏ lại để bán cho người nghiện. Bị cáo bán cho V T C 02 lần, mỗi lần 200.000 đồng. Lần đầu bị cáo bán cho C và thu lợi 20.000 đồng. Lần thứ hai khi C hẹn đến nhà mua, khi C đến do bị cáo bận công việc nên nhờ N H T là vợ của bị cáo giao cho C nhưng chưa lấy tiền thì bị phát hiện, bắt giữ. Bị cáo thừa nhận việc Th biết bị cáo mua ma túy về bán kiếm lời và biết gói đồ bị cáo nhờ Th đưa cho C là ma túy.

Bị cáo N H T khai: Bị cáo biết T Q T là chồng mua bán ma túy, bị cáo đã nhiều lần khuyên can nhưng không được. Bị cáo thừa nhận việc T bận công việc nên nhờ bị cáo đưa ma túy cho C để C nhanh chóng ra khỏi nhà và đóng cửa cổng do bị cáo sợ sự việc bị phát hiện. Bị cáo khai nhận đây là lần đầu tiên bị cáo giúp sức cho T bán ma

túy. Việc bán bao nhiêu thì bị cáo không biết vì việc trả tiền là do C và bị cáo T tính toán với nhau.

Bị cáo V T C khai: Bị cáo nghiện ma túy, để có ma túy sử dụng, bị cáo nhận lời đi mua ma túy cho Vũ (không rõ lai lịch) để Vũ cho sử dụng chung. Bị cáo thừa nhận đã mua của T 02 lần. Lần thứ hai khi đến nhà T hỏi mua ma túy cho Vũ thì T nói Th đưa ma túy cho bị cáo. Sau khi bị cáo gọi điện thoại cho Vũ nói chuyện với Th thì Th đưa ma túy cho bị cáo, khi ra khỏi nhà thì bị kiểm tra, bắt giữ cùng gói ma túy mua từ T và Th.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, biên bản ghi lời khai của bị cáo, bản tự khai, lời khai của người làm chứng, biên bản thu giữ tài sản, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang lập hồi 20 giờ 20 phút, ngày 06 tháng 01 năm 2020, lập tại Công an Phường 22, quận Bình Thạnh xác định: Vào lúc 19 giờ ngày 06/01/2020, tại trước nhà số 608 Điện Biên Phủ, phường 22, quận Bình Thạnh, V T C có hành vi tàng trữ 01 gói ma túy; thu giữ của T Q T tổng cộng 23,2394g ma túy.

Căn cứ kết luận giám định số 158 ngày 14/01/2020, kết luận:

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T và hình dấu Công an phường 21, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0148g, loại Methamphetamine.

- Bột màu trắng trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T và hình dấu Công an phường 21, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 2,9219g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên T Q T, Nguyễn Hùng Vũ (người chứng kiến) và hình dấu Công an phường 25, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 10,0357g, loại Methamphetamine.

- Tinh thể không màu trong 01 gói nylon được niêm phong bên ngoài có chữ ký ghi tên V T C và hình dấu Công an phường 22, quận Bình Thạnh là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2670g, loại Methamphetamine.

Vật chứng: 04 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 158/2020 – Bình Thạnh (đánh thứ tự từ G1-G4) và các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tấn Dũng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo T Q T và N H T đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo V T C đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm, đã xâm phạm đến sự quản lý độc quyền về chất ma túy của Nhà nước; là nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ các chất ma túy mà các bị cáo thực hiện hành vi mua bán và tàng trữ là chất hướng thần, kích thích, gây ảo giác và có tính độc hại cao. Người đã sử dụng và lệ thuộc vào ma túy thì ngoài việc tổn hại đến sức khỏe, kinh tế của bản thân và gia đình còn có thể gây tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội. Gây mất trật tự an ninh xã hội; gây hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Đây cũng là nguồn gốc làm phát sinh các loại tệ nạn và tội phạm khác.

Nhân thân bị cáo T là xấu, lần lượt các năm 1999 và 2013 bị xử phạt về các tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Năm 2017 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 1 năm 6 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”, chưa được xóa án tích. Nay tiếp tục phạm tội, là tình tiết định khung quy định tại điểm q Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo V T C năm 2015 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp ra quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Do đó, hình phạt áp dụng đối với bị cáo phải nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, tùy thuộc vào vai trò, hành vi, nhân thân của mỗi bị cáo, mới có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo N H T là vợ của bị cáo T Q T, hoàn cảnh gia đình khó khăn còn có 2 con nhỏ. Bị cáo phạm tội lần đầu, nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; thực hiện hành vi phạm tội 1 lần với vai trò giúp sức cho bị cáo T. Đây là những tình tiết giảm nhẹ hình phạt được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ cho các bị cáo một phần về hình phạt, tùy theo vai trò, nhân thân mỗi bị cáo.

Bị cáo T phạm tội có thu lợi bất chính nên áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo T.

Về xử lý vật chứng:

- 04 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 158/2020 – Bình Thạnh (đánh thứ tự từ G1-G4) và các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tấn Dũng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định. Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen xám. Bị cáo T sử dụng để liên lạc mua bán ma túy. Nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu samsung của bị cáo C, bị cáo gọi điện thoại cho Vũ để Th nói chuyện việc mua bán ma túy. Do liên quan đến vụ án nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của bị cáo T, là tài sản riêng của bị cáo, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 hộp gỗ bọc da màu đen, 01 túi vải màu da beo, 20 gói nylon vuốt mép viền đỏ không chứa gì, 02 ống hút nhựa trắng cắt xéo 01 đầu, 01 ống hút nhựa trắng, 02 cây

kéo, 01 hộp quẹt, 01 cân điện tử, 01 bình hút ma túy đá và 01 bao thuốc lá hiệu “555”.
Cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng. Đây là tài sản riêng của N H T, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo Th.

- 01 điện thoại di động hiệu Huawei của bị cáo T, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho bị cáo.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Exciter biển số 59P2-608.41, số khung RLCUG0610HY530286, số máy G3D4E-553777, do C đứng tên chủ sở hữu. Xe này C dùng để chạy xe ôm Grab và đi mua ma túy, nên tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

- 01 xe gắn máy hiệu Yamaha Nouvo biển số 59S1-513.59, số khung RLCN1DB10CY-039576, số máy 1DB1-039584, do ông Trần Lê Anh Khoa đứng tên chủ sở hữu. Qua xác minh được biết ông Khoa không có mặt tại nơi cư trú, hiện không rõ đi đâu. Vũ khai mua xe này từ tháng 01/2019 nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã cho đăng báo tìm chủ sở hữu xe trên từ ngày 25/3/2020 nhưng đến nay chưa có ai đến tranh chấp. Cần tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng nếu không ai đến nhận thì trả cho ông Nguyễn Hùng Vũ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo T Q T và N H T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Tuyên bố bị cáo V T C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng điểm b, i, q khoản 2; khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo T Q T.

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo N H T.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo V T C.

+ Xử phạt bị cáo T Q T: 11 (mười một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

Phạt bổ sung bị cáo 05 (năm) triệu đồng sung công quỹ Nhà nước.

+ Xử phạt bị cáo N H T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

+ Xử phạt bị cáo V T C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/01/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

- Buộc bị cáo T Q T nộp sung công quỹ Nhà nước số tiền 20.000 đồng thu lợi bất chính.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 gói niêm phong bên ngoài có ghi vụ số 158/2020 – Bình Thạnh (đánh thứ tự từ G1-G4) và các chữ ký ghi tên giám định viên Phan Tấn Quốc, cán bộ điều tra Nguyễn Anh Tấn Dũng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định. 01 hộp gỗ bọc da màu đen, 01 túi vải màu da beo, 20 gói nylon vuốt mép viền đỏ không chứa gì, 02 ống hút nhựa trắng cắt xéo 01 đầu, 01 ống hút nhựa trắng, 02 cây kéo, 01 hộp quẹt, 01 cân điện tử, 01 bình hút ma túy đá và 01 bao thuốc lá hiệu “555”.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen xám. 01 điện thoại di động hiệu Samsung, số thuê bao 0385258823. 01 xe gắn máy nhãn hiệu: Yamaha; số loại: Exciter; màu: trắng, đen, đỏ; biển số: 59P2-608.41; số khung: RLCUG0610HY530286, số máy G3D4E-553777; dung tích xi lanh: 150; loại xe: 02 bánh từ 50-175cm³ (không kiểm tra tình trạng xe).

+ Tiếp tục đăng báo trong thời hạn 06 tháng, nếu không ai đến nhận thì trả lại cho ông Nguyễn Hùng Vũ 01 xe gắn máy hiệu: YAMAHA; số loại Nouvo; biển số 59S1-513.59; số khung: RLCN1DB10CY-039576; số máy: 1DB1-039584; loại xe: 02 bánh từ 50-175cm³ (không kiểm tra tình trạng xe).

+ Trả lại cho bị cáo N H T: 01 điện thoại di động hiệu Vivo màu vàng; 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu xanh, 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng, 01 điện thoại di động hiệu Asus màu trắng.

+ Trả lại cho bị cáo T Q T 200.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Huawei màu xanh.

Theo biên bản giao nhận vật chứng lập hồi 09 giờ 45 phút, ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh và theo Giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490906102600000 ngày 02 tháng 3 năm 2020 tại Kho bạc Nhà nước quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được Tòa án tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- THA Dân sự Q. Bình Thạnh;
- PC.27 Công an TP. HCM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, lưu Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Ngọc Hoan